

Sơn Dương, ngày 16 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ, THU MUA PHÁT TRIỂN NGUYÊN LIỆU MÍA
Từ vụ 2023-2024 đến hết vụ 2025-2026.

Ngành mía đường Việt Nam vụ 2021- 2022 và vụ 2022- 2023 đạt kết quả khôi phục sản xuất cao, hiệu quả sản xuất mía đường cao. Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương thực hiện kế hoạch đầu tư sản xuất kinh doanh mía đường giai đoạn 2023- 2026 để khôi phục nhanh diện tích vùng nguyên liệu và sản lượng mía, để cải thiện việc làm và thu nhập cao hơn của hộ trồng mía tỉnh Tuyên Quang. Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương thông báo chính sách đầu tư, thu mua phát triển vùng nguyên liệu mía từ vụ 2023-2024 đến hết vụ 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Khôi phục tổng diện tích mía toàn vùng đạt trên 5.000 ha.
2. Khuyến khích đầu tư thâm canh tăng năng suất mía bình quân đạt 70 tấn/ha, sản lượng mía hàng năm đạt trên 350.000 tấn.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Các tổ chức, cá nhân trồng mía có ký hợp đồng với Công ty (gọi tắt là chủ hợp đồng).
2. Ban chỉ đạo trồng mía các xã.

III. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH

1. Chính sách thu mua.

1.1. Giá thu mua tối thiểu tại ruộng.

Công ty cam kết thu mua toàn bộ sản lượng mía nguyên liệu, mía giống đạt tiêu chuẩn của các hộ trồng mía đã ký hợp đồng với Công ty, cụ thể như sau:

- | | |
|--|----------------------------|
| a) Đối với mía nguyên liệu giá: | 1.300.000 đồng/tấn. |
| b) Đối với mía giống: | |
| - Mía giống lấy từ ngọn mía nguyên liệu giá: | 1.430.000 đồng/tấn. |
| - Mía giống lấy từ vườn mía hè 6-8 tháng tuổi giá: | 1.550.000 đồng/tấn. |

1.2. Thời gian thu mua: Từ tháng 12 năm trước đến tháng 03 năm sau.

1.3. Hình thức thu mua.

- Mía nguyên liệu: Mua xô tại ruộng, trên phương tiện vận chuyển của bên mua (*Điểm tập kết mía tại nơi xe ô tô ra vào an toàn*); trọng lượng mía xác định tại bàn cân nhà máy.
- Mía giống: Thu mua và cân nhận tại ruộng hoặc địa điểm thống nhất.

2. Chính sách đầu tư, thu hồi vốn và thanh toán.

2.1. Định mức vốn đầu tư.

- Đối với diện tích mía trồng mới, trồng lại tối đa không quá: **45.000.000 đồng/ha.**
- Đối với diện tích mía lưu gốc tối đa không quá: **25.000.000 đồng/ha.**

*** Bao gồm các khoản đầu tư sau:**

2.1.1. Làm đất.

Đối với diện tích tương đối tập trung, đủ điều kiện làm đất bằng máy, Công ty bố trí máy làm đất, đơn giá tính cho từng loại đất theo quy định của Công ty.

2.1.2. Mía giống.

- Định mức đầu tư 9 -10 tấn/ha.
- Giá đầu tư đến chủ hợp đồng trồng mía không quá: **1.550.000 đồng/tấn.**

2.1.3. Phân bón.

- Phân hữu cơ khoáng do Công ty sản xuất: Định mức từ 2,5 - 3,5 tấn/ha. Giá thành sản xuất 5.500.000 đồng/tấn, Công ty hỗ trợ 1.000.000 đồng/tấn, giá đầu tư đến chủ hợp đồng trồng mía là **4.500.000 đồng/tấn.**

- Phân NPK tổng hợp khác: Giá đầu tư theo giá thị trường tại thời điểm đầu tư.

- Phân đạm Ure định mức 200 kg/ha, phân Kaly 100 kg/ha, giá đầu tư theo giá thị trường tại thời điểm đầu tư.

2.1.4. Thuộc bảo vệ thực vật: Đầu tư theo định mức và nhu cầu thực tế của các chủ hợp đồng trồng mía theo giá thị trường tại thời điểm đầu tư.

2.2. Thu hồi vốn đầu tư.

- Các khoản đầu tư ứng trước và lãi phát sinh được thu hồi ngay trong vụ thu hoạch và được đối trừ qua tiền bán mía. Trường hợp còn thiếu được thu hồi bằng tiền mặt hoặc các hình thức khác do hai bên thống nhất.

- Lãi suất đầu tư được tính theo lãi suất của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tại từng thời điểm. Thời gian tính lãi không quá 12 tháng.

2.3. Phương thức thanh toán.

- Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua Ngân hàng.

- Thời gian thanh toán: Không quá 30 ngày kể từ khi giao hết mía và có đủ chứng từ hợp lệ.

- Địa điểm thanh toán: Tại Ủy ban nhân dân xã hoặc tại Công ty.

3. Chính sách hỗ trợ.

3.1. Đối với hộ trồng mía.

- Hộ trợ trồng mới:

+ Chuyển đổi đất đang trồng cây hàng năm sang trồng mía, mức: **3.000.000 đồng/ha.**

+ Chuyển đổi đất đang trồng cây lâu năm sang trồng mía, mức: **5.000.000 đồng/ha.**

- Hộ trợ trồng lại, mức: **3.000.000 đồng/ha.**

- Hộ trợ lãi suất đầu tư Phân hữu cơ khoáng và thuốc BVTV: **Mức lãi suất 0%.**

- Hộ trợ chặt chọn lọc ngọn giống (theo sản lượng mía sạch): **120.000 đồng/tấn.**

- Hộ trợ các hộ tự chủ động thuê máy cuốc làm đất trồng mía, mức: **3.000.000 đồng/ha.**

(Chất lượng làm đất bằng máy cuốc phải đảm bảo đúng quy trình của Công ty, được cán bộ nông vụ nghiệm thu)

3.2. Chính sách trồng mía mô hình:

- Hộ trợ làm đất bằng máy cuốc cho mô hình trồng mía hồ: **5.000.000 đồng/ha** (Quy mô diện tích từ 0,5ha/hộ; Năng suất phải đạt ≥ 80 tấn/ha mới được hưởng hỗ trợ).

- Hộ trợ trồng mía mô hình cánh đồng lớn: **7.250.000 đồng/ha**, trong đó: Hộ trợ làm đất: 3.000.000 đồng/ha, Công chăm sóc: 2.000.000 đồng/ha, Hộ trợ phân hữu cơ khoáng 0,5 tấn/ha = 2.250.000 đồng/ha (Quy mô diện tích > 3ha/mô hình; Năng suất phải đạt ≥ 80 tấn/ha mới được hưởng hỗ trợ).

3.3. Đối với Ban chỉ đạo trồng mía xã, thôn.

- Hộ trợ đầu tấn đối với BCĐ trồng mía xã: **1.500 đồng/tấn.**

- Hộ trợ đầu tấn đối với thôn: **1.500 đồng/tấn.**

(Tính theo sản lượng mía nguyên liệu sạch và mía giống thu hoạch của từng xã, thôn bán cho Công ty).

- Hộ trợ mở mới đối với BCĐ trồng mía xã: **200.000 đồng/ha.**

- Hộ trợ mở mới đối với thôn: **500.000 đồng/ha.**

IV. HIỆU LỰC THI HÀNH.

Chính sách này thay cho chính sách số 88/TB-ĐSD-HĐQT ngày 08/11/2022, có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng từ vụ 2023-2024 đến hết vụ 2025-2026.

Mọi chi tiết xin truy cập tại Website Công ty <http://Sonsuco.com.vn> hoặc liên hệ với Công ty và trực tiếp qua cán bộ nông vụ phụ trách địa bàn để được giải đáp.

Nơi nhận:

- | | |
|---|-------------|
| - Tỉnh ủy; HĐND, UBND, BCĐ trồng mía tỉnh Tuyên Quang; | (Báo cáo) |
| - Huyện ủy; HĐND, UBND, BCĐ trồng mía các huyện, thành phố; | |
| - Đảng ủy; HĐND, UBND, BCĐ trồng mía các xã trong vùng NL; | (Phối hợp) |
| - Trưởng thôn, các chủ HD trồng mía; | |
| - HĐQT; BKS; B.TGD Cty; | |
| - Các đơn vị trong Công ty; | (Thực hiện) |
| - Website Công ty; | |
| - Lưu: HĐQT, VT. | |

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội